

ĐỊA DANH VIỆT NAM MANG THÀNH TỐ HÒN

PGS.TS. LÊ TRUNG HOA
Trường ĐH.KHXH.NV
ĐHQG TP. Hồ Chí Minh

1. Theo sưu tập chưa đầy đủ của chúng tôi, có ít nhất 80 địa danh mang thành tố Hòn ở trước. Hòn là từ chỉ núi hoặc đảo. Tất cả đều là địa danh thuần Việt.

2. Dựa vào ý nghĩa của các yếu tố đứng sau, chúng ta có thể chia các địa danh này thành hàng chục nhóm.

2.1. Theo **chức năng**, có ba địa danh thuộc loại này.

Hòn Dấu là đảo nhỏ ven bán đảo Đồ Sơn, tp. Hải Phòng. Hòn Dấu là núi có đốt đèn ban đêm làm dấu hiệu cho tàu cập bến.

Hòn Giữ là núi ở huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà. Tên dịch sang từ Hán Việt là Trấn Sơn. Hòn Giữ là núi trấn giữ an ninh cho địa phương.

Hòn Ngăn là núi ở huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, cao 785m. Hòn Ngăn, vì núi chắn ngang con đường khách đi vào rừng [13, 44].

2.2. Tiếp theo, dựa vào **âm thanh**, ta có ba địa danh.

Hòn Gầm là đảo ở ngoài khơi tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Gầm là “đảo có tiếng sóng âm vang suốt ngày đêm”.

Hòn Mõ là núi đá ở tỉnh Bình Định, đứng cạnh Hòn Trống. Hòn Mõ, vì khi lấy cây gỗ vào, đá phát ra tiếng “cụm cụm” như tiếng mõ [13, 106].

Hòn Trống là núi đá đứng cạnh Hòn Mõ. Gọi là Hòn Trống vì khi lấy cây gỗ vào, đá phát ra tiếng “bùm bùm” như tiếng trống [13, 106].

2.3. Theo **vị trí**, có các địa danh sau.

Hòn Ngoại là đảo nhỏ ven thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà, nổi tiếng về tổ yến.

Hòn Ngoại có nghĩa là “đảo ở bên ngoài” so với đảo Hòn Nội.

Hòn Nội là đảo nhỏ ven biển tỉnh Khánh Hoà, cách tp. Nha Trang độ 30km về hướng đông nam, nổi tiếng về tổ yến. Hòn Nội có nghĩa là “đảo ở phía trong”, so với đảo Hòn Ngoại.

2.4. Bốn địa danh được đặt tên theo **màu sắc**.

Hòn Đỏ Đen là đảo nhỏ trong quần đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận. Hòn Đỏ Đen, vì núi có màu vừa đỏ vừa đen.

Hòn Kẽm là núi ở tả ngạn sông Thu Bồn, tỉnh Quảng Nam. Hòn Kẽm, vì sắc đá núi màu xám đen như kẽm [15].

Hòn Mun là đảo nhỏ ở ngoài khơi tỉnh Khánh Hoà, cách đất liền độ 15km. Quần đảo có loại san hô nguyên thủy và các loại thủy sản mang tính nhiệt đới. Hòn Mun là đảo có đá màu đen tuyền.

Hòn Rơm là đồi ở phường Mũi Né, tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Hòn Rơm vì tới mùa nắng, cây cỏ trên đồi bị thiêu rụi chuyển sang màu cỏ úa vàng trông như đồng rơm khô [14]. Còn chúng tôi thấy sườn đồi này bày ra nhiều mảng đất màu vàng rơm [6].

2.5. Theo **địa hình**, có tất cả bốn địa danh.

Hòn Bằng là núi ở xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Hòn Bằng vì đỉnh núi bằng phẳng [15].

Hòn Chông vừa là đảo ở ven biển thuộc huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (trên đảo có ngọn núi cao 200m, còn gọi là Hòn Ông) vừa là núi đá ở giữa đầm Ô Loan, tỉnh Phú Yên và trên bờ biển ở hướng đông bắc

tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Chồng là núi có các tảng đá chồng lên nhau.

Hòn Hải là đảo thuộc quần đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận. Hòn Hải là “đảo ở giữa biển”.

Hòn Lao là đảo nhỏ cách tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà 2km về hướng bắc, đỉnh cao nhất là 575m. Trên đảo nuôi nhiều khỉ. Hòn Lao là nói rút gọn Hòn Cù Lao.

2.6. Theo **tính chất**, các địa danh sau đây có thể qui vào một nhóm.

Hòn Dữ là núi ở huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Dữ, vì núi có nhiều thú dữ như cọp, trăn, beo,...[5].

Hòn Lớn là đảo ở cửa Vân Phong, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà, dài 15km. Hòn Lớn là “đảo to”.

Hòn Mát là đảo ngoài khơi tỉnh Nghệ An, cách đất liền độ 20km. Có đảo Hòn Mát Lớn và Hòn Mát Con. Đặc sản ở đây là tổ yến và ngọc trai. Hòn Mát là “đảo nhiều gió mát”.

Hòn Mê là đảo ngoài khơi tỉnh Thanh Hoá, cách bờ độ 15km. Đặc sản: tổ yến, tôm hùm. Hòn Mê có lẽ do đảo có nhiều đặc sản, khiến người ta mê say.

Hòn Một là tên hai đảo nhỏ một trong vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, một ở sát thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, ở phía tây vịnh Ba Hòn. Hòn Một là đảo ở một mình, không ở cạnh các đảo khác.

2.7. Có bốn địa danh mang từ chỉ **người** hoặc **thần linh**.

Hòn Bà là núi ở huyện Trà Mi, tỉnh Quảng Nam, cao 1.357m, nơi phát nguyên của sông Trường. *Đại Nam nhất thống chí* gọi là Chủ Sơn (núi **Chúa**). Hòn Bà hay Hòn Chúa là núi cao lớn nhất.

Hòn Bà còn là núi ở Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cao 321m. Có hai cách lý giải: 1. Vì núi ở cạnh miếu bà Phi Yến Nguyễn Thị Thành, vợ Nguyễn Ánh. 2. Trên núi có một tảng đá cô độc giống như “nàng

vọng phu” nên có tên trên [11, 38].

Hòn Ông Cẩn là đảo nhỏ phía ngoài bán đảo Phước Mai, tp. Qui Nhơn, tỉnh Bình Định. Hòn Ông Cẩn là đảo mang tên người.

Hòn Yàng là thành cổ của người Chăm ở huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Hòn Yàng gốc nửa Việt nửa Chăm, nghĩa là “núi thần”.

2.8. Yếu tố thứ hai là tên các **con vật**.

Hòn Én là đảo nhỏ ngoài khơi thị xã Hội An, tỉnh Quảng Nam. Cũng gọi là Hòn Nhĩ, Hòn Tai. Hòn Én là đảo có nhiều chim én sinh sống.

Hòn Nhạn là đảo nhỏ ở hướng nam đảo Thổ Chu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Hòn Nhạn là đảo có nhiều chim nhạn.

Hòn Rái là đảo ở ngoài khơi tỉnh Kiên Giang, cách bờ 25km, dài 6km, diện tích 12km², có đỉnh núi cao 405m. Tên chữ là Lại Sơn. Hòn Rái có hai cách lý giải: 1. Vì trên đảo có nhiều cây dầu rái. 2. Lại Sơn là “núi con rái” vì trên đảo có nhiều rái cá.

Hòn Tằm là đảo ở biển Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Tằm vì hình dáng đảo giống con tằm nằm.

Hòn Thu là đảo ở ngoài khơi tỉnh Bình Thuận, cách bờ độ 90km. Còn gọi là hòn Thuận Tính, cù lao Phú Quý, cù lao Khoai Xứ, Koh Rong (Cổ Long). Hòn Thu vì quanh đảo tập trung nhiều cá thu.

Hòn Trai là đảo ở phía tây quần đảo Côn Sơn, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hòn Trai vì trên đảo có rất nhiều con trai [8].

2.9. Một số đảo được gọi theo **hình dáng** của đối tượng.

Hòn Ấn và **Hòn Kiếm** là hai ngọn núi ở huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, nơi ba anh em Nguyễn Huệ khởi nghiệp [13, 67]. Còn gọi là Ấn Sơn và Kiếm Sơn. Hòn Ấn vì núi giống cái ấn, Hòn Kiếm vì núi giống thanh kiếm. Hòn Ấn cùng với Hòn Kiếm cho thấy nhà Tây Sơn sẽ làm vua.

Hòn Bả là núi ngoài biển ở xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Hòn Bả vì “núi như cái bả treo, dưới là đá lớn nhón hình dung như học trò quẩy níp, cấp sách, có cây đèn, ... tụ hội học hành” [3, 404].

Hòn Chảo là đảo ở huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, cao 1.564m. Hòn Chảo, vì đỉnh núi lõm xuống giống như cái chảo [5].

Hòn Chông là núi ở thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, cao 221m. Tên chữ là Kịch Sơn. Hòn Chông vì đỉnh núi nhọn như cây chông.

Hòn Chuông là núi ở huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, cao 892m. Cũng gọi là Hòn Chung. Hòn Chuông còn là đảo ở huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Hòn Chuông vì núi giống như cái chuông úp.

Hòn Con Trâu là đảo nhỏ ở tỉnh Bình Định, phía bắc vũng Nước Ngọt. Hòn Con Trâu có lẽ do dáng núi giống hình con trâu.

Hòn Dĩa là địa điểm ở huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Hòn Dĩa vì hòn đá nhỏ nằm dưới, hòn đá lớn nằm trên giống như cái đĩa [10].

Hòn Đá Bàn là đảo trong vịnh Thái Lan, cách đảo Phú Quốc 20km về hướng nam. Hòn Đá Bàn là “hòn đá lớn và bằng phẳng như cái bàn”.

Hòn Hành là núi thuộc dãy núi Hải Vân, tỉnh Thừa Thiên – Huế. Hòn Hành vì núi giống củ hành, nhô ra biển.

Hòn Qui là đảo nhỏ ở vịnh Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Hòn Qui vì hòn đảo giống hình con rùa [8].

Hòn Sơn Dương là đảo nhỏ ngoài khơi huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Hòn Sơn Dương vì hình dáng giống con sơn dương.

Hòn Mái Nhà là đảo nhỏ nằm ven biển tỉnh Phú Yên. Hòn Mái Nhà vì dáng núi như mái nhà.

Hòn Nghê là núi trên bán đảo Sơn Trà, thuộc tp. Đà Nẵng. Cũng gọi Hòn Nghi. Hòn

Nghê có hình dáng con nghê.

Hòn Ngư là đảo nhỏ ven biển ở huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, nằm giữa cửa Hội và cửa Lò. Hòn Ngư vì đảo giống hình hai con cá.

Hòn Nón là đảo ngoài khơi tỉnh Khánh Hòa. Hòn Nón, vì đảo có hình tròn, đều đặn như cái nón úp trên biển.

Hòn Núc là núi ở thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Tên dịch là Táo Sơn. Hòn Núc là “núi táo”, có lẽ do hình dáng giống ông táo.

Hòn Rồng là núi ở hướng tây nam thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, cao 729m. Hòn Rồng có lẽ hình dáng núi giống con rồng.

Hòn Rùa là đảo ở ngoài khơi tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Hòn Rùa vì hình dáng đảo giống con rùa [5].

Hòn Tàu là núi làm ranh giới hai huyện Duy Xuyên và Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, cao 930m. Hòn Tàu vì trông dáng núi như đầu một chiếc tàu thủy lớn [15].

Hòn Thỏ là đảo ở phía đông nam quần đảo Côn Sơn, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hòn Thỏ vì hình dáng đảo giống con thỏ [7].

Hòn Vung vừa là đảo nhỏ ngoài khơi tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa vừa là đảo nhỏ trong quần đảo Côn Lôn, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Thường bị viết sai là Hòn Dung. Hòn Vung vì đảo giống cái vung đập nổi.

2.10. Dựa vào **đặc điểm** hoặc **đặc sản** trên núi hoặc trên đảo để gọi tên.

Hòn Chữ là đảo ở gần Tháp Bà, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Cũng gọi là hòn Đá Chữ. Hòn Chữ, vì ở đảo có khắc những chữ Phạn cổ trên đá, nhiều chữ đã mòn, một số chữ mất nét [12].

Hòn Đất là huyện của tỉnh Kiên Giang, diện tích 1.019,8km², dân số 136.100 người (2006), gồm hai thị trấn Hòn Đất, Sóc Sơn và 9 xã. Vì núi được cấu tạo chủ yếu bằng đất chứ không phải đá.

Hòn Đeo là đảo nhỏ ven biển huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Hòn Đeo là đảo nhỏ bám sát đảo lớn.

Hòn Đồi là mũi ở bán đảo Hòn Gốm, thuộc huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà. Tọa độ: 12°4' vĩ độ bắc; 109°27'55" kinh độ đông. Đây là điểm cực đông của nước ta. Hòn Đồi vì hai hòn đá chổng lên nhau.

Hòn Gai là thị xã, trước đây là tỉnh lỵ Quảng Ninh; nay là tp. Hạ Long. Cũng gọi là Hòn Gay, Hồng Gai. Thời Pháp thuộc còn gọi là Hòn Gấc. Hòn Gai có lẽ gốc là *Hòn Gay*; Gay trong tiếng Mã Lai là "ghe thuyền" [16].

Hòn Gốm là bán đảo thuộc huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Gốm là bán đảo chuyên sản xuất đồ gốm.

Hòn Khói là núi nằm trong huyện Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà. Có ba cách lý giải: 1. Đây là vết tích của núi lửa [17]. 2. Vì "núi thường có mây phủ như khói". 3. Trước đây nghĩa quân thường đốt khói để làm ám hiệu [7, 48]. Chưa rõ thuyết nào đúng.

Hòn Nam là đảo ở ngoài khơi thị xã Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Hòn Nam, vì trên đảo, từ lúc nào không rõ, có một chữ Hán Nam được ghi trên một tảng đá [2].

Hòn Tro là đảo núi lửa xuất hiện ngoài khơi tp. Phan Thiết từ tháng 3 đến tháng 7 năm 1923, cách bờ độ 300km. Sau đó, đảo không còn vì đã bị sóng đánh tan. Hòn Tro vì trên mặt đảo có phủ một lớp tro vốn là nham thạch.

Hòn Trứng Lớn và **Hòn Trứng Nhỏ** là đảo ở phía tây nam quần đảo Côn Lôn, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cách bờ chừng 50km. Hòn Trứng Lớn vì trên đảo có nhiều trứng chim biển và kích thước lớn hơn Hòn Trứng Nhỏ.

2.11. Gọi theo tên **cây cỏ** trên đảo hay núi.

Hòn Hèo là bán đảo ở huyện Vạn Ninh và là vũng biển ở phía nam bán đảo, thuộc

huyện Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà. Tên bán đảo và vũng do tên núi mà ra vì trên núi có một loại mây rất tốt gọi là hoa đăng, thường được dùng làm hèo (gậy) [12].

Hòn Khoai là đảo nằm phía nam mũi Cà Mau, cách đất liền độ 15km, diện tích 5km², chỗ cao nhất 318m. Vì có phong cảnh đẹp nên có giá trị về du lịch. Hòn Khoai có hai cách lý giải: 1. Vì trên đảo, người Hoa trồng nhiều khoai mài khá đặc biệt, có củ dài tới 1m và to bằng cánh tay, nặng tới 7kg [1, 188]. 2. Vì đảo có hình dáng củ khoai [16, 45]. Thuyết 1 có lý hơn vì bên cạnh Hòn Khoai có Hòn Hành, Hòn Nần...

Hòn Nần là đảo ở trong đầm Cù Mông, tỉnh Phú Yên. Hòn Nần là đảo có cây nần, một loại khoai rừng, lớn củ, phải khử độc mới ăn được và chỉ ăn cho đỡ đói. Có người viết lầm là Hòn Nắng [7].

Hòn Nghệ là đảo thuộc huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, cách thị xã Rạch Giá độ 60km về hướng tây. Trên đảo có núi cao 340m. Hòn Nghệ có lẽ trên đảo có trồng nhiều nghệ.

Hòn Nhum là quần đảo ở ngoài khơi thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, gồm: Hòn Nhum Bà, Hòn Nhum Ông, Hòn Nhum Tròn. Hòn Nhum vì trên đảo có nhiều cây nhum, loại cây giống cọ, thân lớn, có nhiều gai.

Hòn Nưa là đảo ở ngoài khơi tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Nưa là đảo có nhiều cây nưa, "cây cùng họ với ráy, chỉ có một lá, cuống lá lổm đổm, phiến lá xé nhiều, củ to, ăn hơi ngứa" [4].

Hòn Nứa là đảo nhỏ ở phía nam vũng Rô, phía đông núi Đại Lãnh, tỉnh Khánh Hoà. Hòn Nứa vì trên đảo có nhiều nứa.

Hòn Quéo là đảo trước kia ở ngoài biển, nay dính vào đất liền, tỉnh Kiên Giang, chỉ cao vài chục mét. Hòn Quéo vì trên núi có trồng nhiều xoài quéo [16, 77].

Hòn Thị là núi ở huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà, cao 728m. Hòn Thị là "núi có

nhiều cây thị” [5].

Hòn Thơm là đảo trong quần đảo An Thới, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Hòn Thơm có lẽ trên đảo có trồng nhiều thơm.

Hòn Tranh là đảo nhỏ trong quần đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận. Hòn Tranh có lẽ trên đảo mọc nhiều cỏ tranh.

Hòn Tre là đảo lớn ở tỉnh Khánh Hoà, cách tp. Nha Trang 3km về hướng đông nam. Hòn Tre cũng là đảo ở ngoài khơi tỉnh Kiên Giang, cách thị xã Rạch Giá độ 30km, có đỉnh núi cao 395m. Còn gọi là Hòn Trúc. Hòn Tre có hai khả năng: 1. Vì trên đảo có nhiều tre nứa. 2. Tre do tiếng Khmer *Trey* “cá”, giống như Bến Tre.

3. Qua các phần trình bày trên, ta thấy cách đặt tên các đảo và núi ở Việt Nam khá đa dạng. Vì vậy, có vài địa danh có thể hiểu theo cách này hoặc cách kia. Chính vì thế, việc giải mã lý lịch của địa danh khá thú vị và hấp dẫn.○

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Đặng Đức Siêu (chủ biên), Nguyễn Vinh Phúc, Phan Khanh, Phạm Mai Hùng, Việt Nam – Di tích và thắng cảnh, Nxb Đà Nẵng – Công ty Phát hành Sách Hà Nội, 1991.

[2]. Đinh Xuân Vịnh, Sổ tay địa danh Việt Nam, HN, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, 2002.

[3]. Đỗ Hữu Thích (trưởng ban biên tập), Địa chí Thanh Hoá, tập 1. Địa lý và lịch sử, HN, Nxb Văn hóa – Thông tin, 2000.

[4]. Hoàng Phê (chủ biên), Từ điển tiếng Việt, Đà Nẵng, Nxb Đà Nẵng-Trung tâm Từ điển học, 2000.

[5]. Huỳnh Lê Thị Xuân Phương, Văn hoá qua địa danh Khánh Hoà, Luận văn Thạc sỹ văn hoá học, trường ĐH KHXH – NV, tp. HCM, 2009.

[6]. Lê Trung Hoa, Từ điển từ nguyên địa

danh Việt Nam, bản đánh máy, chưa xuất bản.

[7]. Lê Văn Đức, Việt Nam từ điển, SG, Khai trí, 1970.

[8]. Nguyễn Dực, Trung Hải, Sổ tay địa danh Việt Nam, HN, Nxb Giáo dục, 2005.

[9]. Nguyễn Đình Tư, Non nước Khánh Hoà, HN, Nxb Thanh niên, 2003.

[10]. Nguyễn Thái Liên Chi, Nghiên cứu địa danh tỉnh Đồng Nai, Luận văn thạc sỹ khoa học ngữ văn, Trường ĐHSP, tp. HCM, 2009.

[11]. Nguyễn Thị Ngọc Thắm (chủ nhiệm), Một vài khảo sát về địa danh ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, Trường ĐHKHXH – NV, tp. HCM, 2007.

[12]. Nguyễn Văn Khánh – Giang Nam (chủ biên), Địa chí Khánh Hoà, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2003.

[13]. Quách Tấn, Non nước Bình Định, HN, Nxb Thanh niên, 1999.

[14]. Phan Minh Đạo, Địa danh ở tỉnh Bình Thuận, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Sở, 2005.

[15]. Thạch Phương – Nguyễn Đình An (chủ biên), Địa chí Quảng Nam, bản đánh máy.

[16]. Thái Văn Long (chủ biên), Lịch sử và địa lý Cà Mau, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.

[17]. Trần Thanh Tâm, Thử bàn về địa danh Việt Nam, Nghiên cứu lịch sử, số 3-1976, tr 60-73; số 4-1976, tr 63-68.

[18]. Trần Xuân Hoàng (chủ biên), Kiên Giang, điểm hẹn, Nxb Văn nghệ tp. Hồ Chí Minh, 2000.

[19]. Vũ Quang Dũng, Địa danh Việt Nam trong tục ngữ, ca dao, HN, Nxb Từ điển Bách khoa, 2006.○